

Số: 376/2024/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 30 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 933/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Lê Thị Cẩm L, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Tổ D, Ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Tổ D, Ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 21/10/2024 và ngày 30/10/2024, Toà án nhân dân huyện Long Thành nhận được đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Lê Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn D.

Ngày 20/12/2024, Tòa án tiến hành hòa giải để bà L và ông D đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/11/2004 (đã thành niên và có khả năng lao động) và Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 15/10/2016. Ly hôn, bà L và ông D thống nhất giao cháu N1 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông D không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về lệ phí Tòa án: Bà L và ông D thống nhất mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/11/2004 (đã thành niên và có khả năng lao động) và Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 15/10/2016. Bà Lê Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn D thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 15/10/2016 cho bà Lê Thị Cẩm L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời ông Nguyễn Văn D không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà L, ông D vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0016750 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bà L, ông D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã B (huyện T, tỉnh Cà Mau);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Minh Hoàng